

Mẫu 2. Áp dụng đối với nhà đầu tư tổ chức

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢN XÁC NHẬN CỦA NHÀ ĐẦU TƯ TRƯỚC KHI MUA TRÁI PHIẾU**

**Kính gửi: Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam (VietinBank)**

Tên tôi là: **Nguyễn Đình An**

Ngày tháng năm sinh: 08/01/1981

Giới tính: Nam

Số CCCD/ Hộ chiếu: 001081020710

Ngày cấp: 13/03/2021

Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH

Nơi ở hiện tại: 16A1(1601) DA HDI Tower 55 Lê Đại Hành, P. Lê Đại Hành, Hai Bà Trưng, HN

Cơ quan làm việc: Công ty TNHH Quản lý Quỹ Bảo Việt

Chức vụ: Tổng giám đốc

Là đại diện của Công ty TNHH Quản lý Quỹ Bảo Việt – đại diện theo ủy thác của Tổng công ty Bảo Việt Nhân Thọ theo Hợp đồng ủy thác số 01/2024/HĐUT/BVNT-BVF ký ngày 06/06/2024

Điện thoại liên hệ: 02439289589

Trên cơ sở nội dung thỏa thuận về việc mua/ bán trái phiếu CTGL2434012 của Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam phát hành ngày 11/09/2024 (“Trái Phiếu”), Tổng công ty Bảo Việt Nhân Thọ xác nhận các nội dung sau đây:

**1. Tổng công ty Bảo Việt Nhân Thọ** là nhà đầu tư được mua, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp phát hành riêng lẻ thuộc trường hợp sau:

Ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, công ty tài chính, tổ chức kinh doanh bảo hiểm, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, công ty đầu tư chứng khoán, quỹ đầu tư chứng khoán, tổ chức tài chính quốc tế, quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, tổ chức tài chính nhà nước được mua chứng khoán theo quy định của pháp luật có liên quan, đáp ứng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 11 Luật Chứng khoán; cụ thể **Tổng Công ty Bảo Việt Nhân Thọ** là tổ chức kinh doanh bảo hiểm, được thành lập theo giấy phép số 46GP/KDBH do Bộ Tài Chính cấp ngày 23/11/2007;

**2. Tổng công ty Bảo Việt Nhân Thọ** đã tiếp cận và đọc đầy đủ nội dung công bố thông tin về đợt chào bán trái phiếu CTGL2434012 do Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam cung cấp:

Tên tổ chức phát hành : Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam

Địa chỉ trụ sở chính : Số 108 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp : Số 0100111948 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 03/07/2009, đăng ký thay đổi lần thứ 13 ngày 08/01/2024

Điện thoại : (+84) 24 3942 0402 Fax: (+84) 24 3941 6431

Người đại diện : Ông **Nguyễn Anh Tuấn** – Chức vụ: Giám đốc Khối Kinh doanh vốn & Thị trường

(Theo văn bản ủy quyền số 1679/UQ-HĐQT-NHCT18 ngày 28/12/2021 của Chủ tịch Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam)

**Các hồ sơ tiếp cận bao gồm:**

- Bản công bố thông tin về đợt chào bán Trái Phiếu ngày 30/08/2024 theo quy định tại Điều 19 Nghị định số 153/2020/NĐ-CP, khoản 14 Điều 1 Nghị định số 65/2022/NĐ-CP và hướng dẫn của Bộ Tài chính ;
- Phương án phát hành Trái Phiếu theo quy định tại khoản 10 Điều 1 Nghị định số 65/2022/NĐ-CP được Hội đồng quản trị của VietinBank phê duyệt tại Nghị quyết số 192/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1 ngày 05/06/2024 và Nghị quyết số 327/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1 ngày 29/08/2024 của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam v/v Phê duyệt điều chỉnh phương án phát hành trái phiếu tăng vốn cấp 2 theo hình thức riêng lẻ năm 2024 của VietinBank;
- Quyết định số 2259/QĐ-TGD-NHCT-KDVTT2 ngày 30/08/2024 của Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam v/v Phát hành trái phiếu tăng vốn cấp 2 theo hình thức riêng lẻ năm 2024 – Đợt 12 của Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam;
- Các hồ sơ chào bán Trái Phiếu khác theo quy định tại khoản 9 Điều 1 Nghị định số 65/2022/NĐ-CP, gồm:
  - Tài liệu chứng minh việc đáp ứng đầy đủ các điều kiện chào bán trái phiếu quy định tại Điều 9 và Điều 10 Nghị định số 153/2020/NĐ-CP:

STT	Điều kiện chào bán Trái Phiếu	Căn cứ và tài liệu chứng minh	Đánh giá việc đáp ứng điều kiện
1	Doanh nghiệp phát hành là công ty cổ phần hoặc công ty trách nhiệm hữu hạn được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam.	VietinBank là công ty cổ phần được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam (Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100111948 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 03/07/2009, đăng ký thay đổi lần thứ 13 ngày 08/01/2024).	Đáp ứng.
2	Thanh toán đầy đủ cả gốc và lãi của Trái Phiếu đã phát hành và các khoản nợ đến hạn trong 03 năm liên tiếp trước đợt phát hành Trái Phiếu.	Trong 03 năm liên tiếp từ năm 2021 đến năm 2023 và cho đến thời điểm hiện tại, VietinBank đã thực hiện thanh toán đầy đủ gốc và lãi của Trái Phiếu đã phát hành và các khoản nợ đến hạn.	Đáp ứng.
3	Đáp ứng các tỷ lệ an toàn tài chính, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động theo quy định của pháp	VietinBank đáp ứng đầy đủ điều kiện về tỷ lệ an toàn tài chính, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động theo quy định của pháp luật.	Đáp ứng.

	luật chuyên ngành.	(Chi tiết tại khoản b, mục 3.1 dưới đây)	
4	Có Phương án phát hành Trái Phiếu được cấp có thẩm quyền phê duyệt và chấp thuận.	Phương án phát hành Trái Phiếu đã được HĐQT VietinBank phê duyệt tại Nghị quyết Hội đồng quản trị số 192/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1 ngày 05/06/2024 v/v phê duyệt phương án phát hành Trái Phiếu tăng vốn cấp 2 theo hình thức riêng lẻ năm 2024 của VietinBank và Nghị quyết số 327/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1 ngày 29/08/2024 v/v Phê duyệt điều chỉnh phương án phát hành trái phiếu tăng vốn cấp 2 theo hình thức riêng lẻ năm 2024 của VietinBank.	Đáp ứng.
5	Có báo cáo tài chính năm trước liền kề của năm phát hành được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán đủ điều kiện theo quy định.	Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất năm 2023 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (công ty kiểm toán thuộc danh sách các công ty được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho doanh nghiệp có lợi ích công chúng) nêu ý kiến chấp nhận toàn phần.	Đáp ứng.
6	Đối tượng mua Trái Phiếu là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định của pháp luật chứng khoán.	VietinBank dự kiến chào bán Trái Phiếu cho đối tượng khách hàng là nhà đầu tư tổ chức đáp ứng điều kiện là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định của pháp luật chứng khoán và ủy quyền cho Tổ Chức Tư Vấn thực hiện việc thu thập đầy đủ tài liệu xác định nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định pháp luật hiện hành.	Đáp ứng.

STT	Điều kiện chào bán trái phiếu thành nhiều đợt	Căn cứ và tài liệu chứng minh	Đánh giá việc đáp ứng điều kiện
1	Các điều kiện chào bán quy định tại Điều 9 Nghị định 153.	Đã đáp ứng theo khoản a Điều 2, Mục III nêu trên	Đáp ứng.
2	Có nhu cầu huy động vốn thành nhiều đợt phù hợp với mục đích phát hành	VietinBank có nhu cầu huy động vốn thành nhiều đợt phù hợp với mục đích phát hành trái phiếu được HĐQT phê	Đáp ứng.

STT	Điều kiện chào bán trái phiếu thành nhiều đợt	Căn cứ và tài liệu chứng minh	Đánh giá việc đáp ứng điều kiện
	Trái Phiếu được cấp có thẩm quyền phê duyệt.	duyet tại Nghị quyết số 192/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1 ngày 05/06/2024 và Nghị quyết số 327/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1 ngày 29/08/2024	
3	Có phương án phát hành Trái Phiếu trong đó dự kiến cụ thể về khối lượng, thời điểm, và kế hoạch sử dụng vốn của từng đợt chào bán.	Phương án phát hành Trái Phiếu được HĐQT phê duyệt tại Nghị quyết số 192/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1 ngày 05/06/2024 và Nghị quyết số 327/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1 ngày 29/08/2024 đã bao gồm các nội dung cụ thể về khối lượng, thời điểm, và kế hoạch sử dụng vốn của từng đợt chào bán.	Đáp ứng.
4	Thời gian phân phối Trái Phiếu của từng đợt chào bán không vượt quá 30 ngày kể từ ngày công bố thông tin trước đợt chào bán. Tổng thời gian chào bán Trái Phiếu thành nhiều đợt tối đa không quá 06 tháng kể từ ngày phát hành của đợt chào bán đầu tiên.	Thời gian phân phối và tổng thời gian chào bán Trái Phiếu tuân thủ theo quy định tại điều kiện này.	Đáp ứng.

▪ Hợp đồng ký kết với tổ chức tư vấn về hồ sơ chào bán Trái Phiếu số 01/2024/HĐ-TVPH-VTB-SSI ngày 28/06/2024;

▪ Văn bản cập nhật tình hình chào bán và sử dụng vốn trái phiếu từ đợt chào bán trước theo phương án phát hành trái phiếu.

- Các nội dung công bố thông tin định kỳ của doanh nghiệp phát hành theo quy định tại Khoản 16 Điều 1 Nghị định số 65/2022/NĐ-CP, gồm:

▪ Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2023 được kiểm toán và bán niên năm 2024 được soát xét;

▪ Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động tại ngày 31/12/2023 và 30/06/2024;

▪ Báo cáo định kỳ về tình hình thanh toán lãi, gốc trái phiếu năm 2023 và bán niên năm 2024;

▪ Báo cáo định kỳ về tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu đối với trái phiếu còn dư nợ được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán đủ điều kiện tại ngày 31/12/2023 và 30/06/2024;

▪ Báo cáo tình hình thực hiện các cam kết của doanh nghiệp phát hành đối với người sở

hữu trái phiếu năm 2023 và bán niên năm 2024.

**3. Sau khi tiếp cận thông tin và các tài liệu, hồ sơ về trái phiếu CTGL2434012, Tổng công ty Bảo Việt Nhân Thọ xác nhận:**

**3.1. Tổng công ty Bảo Việt Nhân Thọ** đã hiểu thông tin về Trái Phiếu dự kiến mua theo các thông tin, hồ sơ tiếp cận, bao gồm:

a) Doanh nghiệp phát hành là Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam, đang hoạt động trong lĩnh vực ngân hàng. Hoạt động chính của VietinBank là hoạt động ngân hàng thương mại bao gồm:

- Huy động vốn: Nhận tiền gửi, phát hành giấy tờ có giá, vay vốn của các TCTD, NHNN.
- Cấp tín dụng: Cho vay, chiết khấu, tái chiết khấu công cụ chuyển nhượng và giấy tờ có giá khác, bảo lãnh ngân hàng, phát hành thẻ tín dụng, bao thanh toán trong nước, các hình thức cấp tín dụng khác theo quy định của pháp luật.
- Cung ứng dịch vụ thanh toán và ngân quỹ: Mở tài khoản, cung ứng các phương tiện thanh toán, các dịch vụ thanh toán trong nước và quốc tế, dịch vụ thu chi hộ, các dịch vụ thanh toán khác do pháp luật quy định.
- Cung ứng dịch vụ ngoại hối: trên thị trường trong nước và thị trường quốc tế theo quy định của pháp luật.
- Cung ứng các sản phẩm phái sinh lãi suất.
- Cung ứng dịch vụ lưu ký chứng khoán

Và các hoạt động kinh doanh khác theo Giấy phép thành lập và hoạt động, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức hoạt động của VietinBank, phù hợp với quy định pháp luật.

b) Về tình hình tài chính của doanh nghiệp:

- Thông tin về vốn, tài sản, hệ số dư nợ vay của doanh nghiệp:

Chỉ tiêu tài chính hợp nhất	Đơn vị	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	30/06/2024
- Vốn chủ sở hữu	tỷ đồng	93.650	108.316	125.872	135.973
+ Vốn đầu tư của chủ sở hữu	tỷ đồng	48.058	48.058	53.700	53.700
+ Các quỹ trích từ lợi nhuận sau thuế và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	tỷ đồng	35.161	49.587	61.413	71.356
+ Chênh lệch đánh giá lại tài sản	tỷ đồng	-	-	-	-
+ Chênh lệch tỷ giá	tỷ đồng	245	121	87	183
+ Thặng dư vốn cổ phần	tỷ đồng	8.975	8.975	8.975	8.975
+ Lợi ích cổ đông không kiểm soát và vốn khác	tỷ đồng	1.211	1.575	1.697	1.760
- Nợ phải trả	tỷ đồng	1.437.938	1.700.495	1.906.742	2.025.463
+ Nợ vay ngân hàng	tỷ đồng	105.163	69.497	44.429	48.035
+ Nợ vay từ phát hành trái phiếu	tỷ đồng	36.096	36.326	42.023	43.923

Chỉ tiêu tài chính hợp nhất	Đơn vị	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	30/06/2024
+ Nợ phải trả khác	tỷ đồng	1.296.679	1.594.671	1.820.290	1.933.505
• Các khoản nợ Chính phủ và NHNN	tỷ đồng	33.294	104.779	21.814	111.855
• Tiền gửi của khách hàng	tỷ đồng	1.161.848	1.249.176	1.410.899	1.466.830
• Nợ phải trả khác	tỷ đồng	101.537	240.716	387.577	354.820
- Hệ số nợ phải trả/tổng tài sản	lần	0,94	0,94	0,94	0,94
- Hệ số nợ phải trả/vốn chủ sở hữu	lần	15,35	15,70	15,15	14,90
- Hệ số thanh toán ngắn hạn (tài sản ngắn hạn/nợ ngắn hạn)	lần	n/a	n/a	n/a	n/a
- Hệ số thanh toán nhanh (tài sản ngắn hạn – hàng tồn kho)/nợ ngắn hạn	lần	n/a	n/a	n/a	n/a
- Tổng dư nợ vay trái phiếu/vốn chủ sở hữu	lần	0,39	0,34	0,33	0,32
- Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	17.589	21.132	24.990	12.960
- Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	14.215	16.984	20.045	10.412
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/tổng tài sản (ROA)	%	1,0%	1,0%	1,0%	0,96%
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu (ROE)	%	15,9%	16,8%	17,1%	15,31%

(Nguồn: BCTC hợp nhất năm 2021, 2022, 2023 được kiểm toán và BCTC hợp nhất bán niên năm 2024 đã soát xét của VietinBank)

**Ghi chú:**

- Chỉ tiêu tài chính hợp nhất năm 2021, 2022, 2023 và 06 tháng đầu năm 2024 theo số liệu Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán/soát xét của VietinBank (các báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 do Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam thực hiện kiểm toán, báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022, 2023 và 06 tháng đầu năm 2024 do Công ty TNHH Deloitte Việt Nam thực hiện kiểm toán và có ý kiến chấp nhận toàn phần).
- Nợ vay Ngân hàng tương ứng khoản mục vay TCTD trên BCTC.
- n/a: không áp dụng với tổ chức tín dụng.
- Tỷ lệ đảm bảo an toàn tài chính, an toàn hoạt động theo quy định của pháp luật chuyên ngành:

TT	Tỉ lệ	Tỷ lệ theo quy định	31/12/2021	31/12/2022	31/12/2023	30/06/2024	Trạng thái
1	Tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu	≥ 8,0%	9,14%	8,98%	9,31%	9,5%	Tuân thủ
2	Hạn chế, giới hạn cấp tín	≤ 15% VTC đối với 1 KH, ≤ 25% VTC đối với 1 KH	Tuân thủ	Tuân thủ	Tuân thủ	Tuân thủ	Tuân thủ

TT	Tỉ lệ	Tỷ lệ theo quy định	31/12/2021	31/12/2022	31/12/2023	30/06/2024	Trạng thái
	dụng	và người có liên quan					
3	Tỷ lệ khả năng chi trả (trong 30 ngày)	Ngoại tệ: $\geq 10\%$ VND: $\geq 50\%$	138,75% 119,41%	84,45% 70,84%	90,78% 71,90%	119,27% 83,59%	Tuân thủ
4	Tỷ lệ dự trữ thanh khoản	$\geq 10\%$	13,32%	15,07%	16,32%	16,21%	Tuân thủ
5	Tỷ lệ tối đa của nguồn vốn ngắn hạn được sử dụng để cho vay trung hạn và dài hạn	01/01/2020 -30/9/2021: $\leq 40\%$ ; 01/10/2021 -30/9/2022: $\leq 37\%$ ; 01/10/2022 - 30/9/2023: $\leq 34\%$ Từ 01/10/2023 trở đi: $\leq 30\%$	24,34%	25,67%	20,41%	21,87%	Tuân thủ
6	Tỷ lệ mua, đầu tư TP Chính Phủ, TP được Chính phủ bảo lãnh	$\leq 30\%$	6,90%	5,36%	5,03%	3,66%	Tuân thủ
7	Giới hạn góp vốn, mua cổ phần	$\leq 40\%$ VDL và quỹ DTBS VDL	< 40%	< 40%	< 40%	< 40%	Tuân thủ
8	Tỷ lệ dư nợ cho vay so với tổng tiền gửi	$\leq 85\%$ kể từ ngày 31/12/2021.	81,85%	81,85%	80,62%	83,59%	Tuân thủ
9	Trạng thái ngoại tệ tối đa so với vốn tự có	+/- 20%	-5,01%	-0,82%	5,77%	-0,33%	Tuân thủ

(Nguồn: VietinBank)

Ghi chú:

- Tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu CAR tại ngày 31/12/2021, 31/12/2022, 31/12/2023, 30/06/2024 theo quy định tại Thông tư số 41/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016.
- Tỷ lệ tối đa của nguồn vốn ngắn hạn được sử dụng để cho vay trung hạn và dài hạn theo lộ trình quy định tại Thông tư số 22/2019/TT-NHNN ngày 15/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung có liên quan: Từ ngày 01/01/2020 đến hết ngày 30/9/2021: 40%.; Từ ngày 01/10/2021 đến hết ngày 30/9/2022: 37%; Từ ngày 01/10/2022 đến hết ngày 30/9/2023: 34%; Từ ngày 01/10/2023: 30%.
- Tỷ lệ dư nợ cho vay so với tổng tiền gửi: theo công văn số 1403/TGD-NHCT3 ngày 11/03/2020 về Lộ trình tuân thủ Tỷ lệ dư nợ cho vay so với Tổng tiền gửi của VietinBank theo Thông tư 22/2019/TT-NHNN, đã được NHNN chấp thuận theo công văn số 8225/NHNN-TTGSNH ngày 12/11/2020. Từ 31/12/2021 tuân thủ ngưỡng 85%.
- Tỷ lệ dự trữ thanh khoản, Tỷ lệ tối đa của nguồn vốn ngắn hạn được sử dụng để cho vay trung hạn và dài hạn, Tỷ lệ dư nợ cho vay so với tổng tiền gửi chỉ được tính số liệu công ty

mẹ.

c) Về mục đích phát hành trái phiếu: VietinBank dự kiến sử dụng tiền thu được từ đợt phát hành Trái Phiếu để tăng vốn cấp 2, đồng thời thực hiện cho vay nền kinh tế.

d) Kế hoạch sử dụng vốn thu được từ phát hành trái phiếu của doanh nghiệp:

VietinBank dự kiến sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành Trái Phiếu (sau khi đã khấu trừ các khoản phí, chi phí có liên quan) để tăng vốn cấp 2 và thực hiện cho vay nền kinh tế (thời điểm giải ngân dự kiến từ tháng 09/2024 – tháng 01/2025).

Nguồn vốn thu được từ phát hành Trái Phiếu tạm thời nhàn rỗi sẽ được VietinBank sử dụng để cho vay khách hàng có nhu cầu vốn ngắn hạn tạm thời phù hợp với quy định của pháp luật.

đ) Phương án bố trí nguồn và phương thức thanh toán gốc, lãi trái phiếu của doanh nghiệp:

- Kế hoạch thanh toán lãi Trái Phiếu: VietinBank dự kiến sử dụng dòng tiền lãi thu được từ các khoản vay mà Tổ Chức Phát Hành dự kiến giải ngân/cho vay bằng nguồn vốn phát hành Trái Phiếu và các nguồn thu hợp pháp khác sau khi trừ đi các nghĩa vụ thuế phải nộp Nhà nước và chi phí hoạt động sẽ được sử dụng để thanh toán lãi Trái Phiếu cho các nhà đầu tư, với điều kiện việc thanh toán không dẫn đến kết quả kinh doanh hàng năm của VietinBank bị lỗ.
- Kế hoạch thanh toán gốc Trái Phiếu: VietinBank dự kiến sử dụng nguồn tiền từ (i) dòng tiền thu nợ từ các khoản giải ngân; (ii) lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh; (iii) huy động vốn từ nền kinh tế để thanh toán gốc Trái Phiếu vào Ngày Đáo Hạn, hoặc Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại theo quy định tại Điều Khoản 13(a), hoặc Ngày Mua Lại Trái Phiếu Trước Hạn Bất Buộc theo yêu cầu của Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định tại Điều Khoản 13(c), hoặc vào ngày đến hạn khác theo Các Điều Khoản và Điều Khoản của Trái Phiếu.
- Phương thức thanh toán gốc, lãi Trái Phiếu: Khi đến hạn, tiền gốc và lãi Trái Phiếu sẽ được Tổ Chức Phát Hành/VSDC thanh toán cho Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định. Đối với Trái Phiếu đã lưu ký, Người Sở Hữu Trái Phiếu nhận lãi và/hoặc gốc Trái Phiếu tại các Thành viên lưu ký nơi mở tài khoản lưu ký. Đối với Trái Phiếu chưa lưu ký, Người Sở Hữu Trái Phiếu nhận lãi và/hoặc gốc Trái Phiếu tại Tổ Chức Phát Hành thông qua hình thức chuyển khoản vào tài khoản đăng ký của Người Sở Hữu Trái Phiếu.

e) Trái phiếu không có tài sản bảo đảm.

g) Về điều kiện, điều khoản khác của trái phiếu:

- Lãi suất Trái Phiếu: Lãi Suất áp dụng cho toàn bộ kỳ hạn Trái Phiếu là lãi suất thả nổi và được xác định như sau:

**Lãi Suất = Lãi Suất Tham Chiếu + 1,4% (Một phẩy bốn phần trăm)/năm**

Trong đó:

- **Lãi Suất Tham Chiếu:** dùng để xác định lãi suất cho mỗi Kỳ Điều Chỉnh Lãi Suất là bình quân lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân bằng đồng Việt Nam, trả sau, kỳ hạn 12 tháng (hoặc mức lãi suất của kỳ hạn tương đương) được công bố trên trang thông tin điện tử chính thức của bốn (04) ngân hàng thương mại Việt Nam bao gồm: Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam, Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam,



Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam (mỗi ngân hàng này được gọi là “**Ngân Hàng Tham Chiếu**”) tại Ngày Xác Định Lãi Suất. Để làm rõ, Lãi Suất Tham Chiếu, nếu không phải số nguyên, sẽ được làm tròn đến hai chữ số ở phần thập phân theo nguyên tắc nếu số thứ 3 (ba) phần thập phân lớn hơn hoặc bằng 5 (năm) thì làm tròn lên, nếu số thứ ba của phần thập phân nhỏ hơn 5 (năm) thì làm tròn xuống.

- **Ngày Xác Định Lãi Suất:** là Ngày Làm Việc liền trước Ngày Phát Hành đối với Kỳ Điều Chính Lãi Suất đầu tiên và Ngày Làm Việc thứ 07 (Bảy) trước ngày đầu tiên của mỗi Kỳ Điều Chính Lãi Suất tiếp theo.
  - **Kỳ Thanh Toán Lãi:** 01 (Một) năm một lần, kể từ và bao gồm Ngày Bắt Đầu Tính Lãi của Kỳ Thanh Toán Lãi đó, cho đến, nhưng không bao gồm Ngày Bắt Đầu Tính Lãi của Kỳ Thanh Toán Lãi liền sau hoặc Ngày Đáo Hạn hoặc Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại hoặc ngày đến hạn khác đối với Kỳ Thanh Toán Lãi cuối cùng của Trái Phiếu theo Các Điều Khoản và Điều Kiện của Trái Phiếu.
  - **Kỳ Điều Chính Lãi Suất:** là khoảng thời gian để xác định lại Lãi Suất Tham Chiếu, định kỳ 01 (Một) năm một lần kể từ Ngày Phát Hành.
  - **Ngày Bắt Đầu Tính Lãi:** là Ngày Phát Hành đối với Kỳ Thanh Toán Lãi đầu tiên hoặc ngày tròn năm kể từ Ngày Phát Hành đối với Kỳ Thanh Toán Lãi tiếp theo.
- Kỳ hạn Trái Phiếu: 10 (Mười) năm
- h) Các cam kết của doanh nghiệp phát hành:
- Tổ Chức Phát Hành cam kết và khẳng định tại Ngày Phát Hành, Tổ Chức Phát Hành đáp ứng đầy đủ các điều kiện phát hành Trái Phiếu quy định tại Nghị Định 153; Nghị định 65; Nghị định 08; Thông tư 01 và các quy định của pháp luật có liên quan;
  - Bảo đảm việc phát hành Trái Phiếu có đầy đủ sự phê duyệt cần thiết của Tổ Chức Phát Hành và cơ quan quản lý có liên quan, và việc phát hành Trái Phiếu này đã đáp ứng và thực hiện đầy đủ các điều kiện, quy trình, thủ tục và các yêu cầu khác theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ của Tổ Chức Phát Hành;
  - Bảo đảm các quyền và lợi ích hợp pháp của Người Sở Hữu Trái Phiếu đối với và liên quan tới Trái Phiếu theo đúng Các Điều Khoản và Điều Kiện của Trái Phiếu được quy định cụ thể trong Bản Công Bố Thông Tin, phù hợp với quy định của pháp luật có liên quan;
  - Sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán Trái Phiếu theo đúng mục đích phát hành tại Bản Công Bố Thông Tin;
  - Có công ty chứng khoán tư vấn hồ sơ chào bán Trái Phiếu phù hợp với quy định của pháp luật;
  - Cam kết thực hiện và tuân thủ nghĩa vụ về công bố thông tin của Tổ Chức Phát Hành theo đúng các quy định của pháp luật;
  - Cam kết thực hiện các nghĩa vụ và điều kiện khác theo Các Điều Khoản và Điều Kiện của Trái Phiếu được thể hiện trong Bản Công Bố Thông Tin và theo các quy định của pháp luật khác có liên quan.

i) Đối tượng chào bán trái phiếu CTGL2434012 là nhà đầu tư tổ chức đáp ứng điều kiện là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định hiện hành của pháp luật chứng khoán theo phương án phát hành trái phiếu của doanh nghiệp quy định tại Khoản 10 Điều 1 Nghị định số 65/2022/NĐ-CP. **Tổng công ty Bảo Việt Nhân Thọ** là đối tượng nhà đầu tư tổ chức và là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp nên được mua và giao dịch trái phiếu CTGL2434012 theo quy định.

k) Đại diện người sở hữu trái phiếu: không có.

l) Các thông tin khác về trái phiếu bao gồm các quy định về giao dịch Trái Phiếu, đăng ký lưu ký Trái Phiếu, thanh toán Trái Phiếu, Hội nghị người sở hữu Trái Phiếu, các sự kiện vi phạm, mua lại Trái Phiếu trước hạn, thuế... đã được **Tổng công ty Bảo Việt Nhân Thọ** nghiên cứu tại Bản công bố thông tin về đợt chào bán Trái Phiếu (cùng các phụ lục đính kèm) và các hồ sơ khác.

Trên cơ sở tìm hiểu kỹ các các thông tin về trái phiếu dự kiến mua theo các thông tin, hồ sơ tiếp cận nêu trên, **Tổng công ty Bảo Việt Nhân Thọ** đánh giá VietinBank là một tổ chức tín dụng có quy mô hàng đầu, luôn nỗ lực thực hiện các biện pháp cải thiện cơ cấu tài sản sinh lời, tối ưu hiệu quả cân đối vốn; cải thiện mạnh mẽ sản phẩm, dịch vụ có hàm lượng công nghệ cao và nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng, triển khai hiệu quả chiến dịch thu hút mở rộng phát triển khách hàng, quản trị rủi ro, kiểm soát chi phí. Nhờ đó, hoạt động kinh doanh của VietinBank đã đạt được những kết quả tích cực trong các năm qua. Đồng thời, hoạt động kinh doanh của VietinBank luôn đảm bảo tuân thủ các tỷ lệ an toàn vốn, tỷ lệ khả năng chi trả và các tỷ lệ an toàn hoạt động khác theo quy định của cơ quan quản lý. Là một tổ chức tín dụng được đánh giá xếp hạng tín nhiệm bởi các tổ chức có uy tín trên thị trường quốc tế, chúng tôi đánh giá VietinBank đảm bảo khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn và khả năng trả nợ gốc, lãi của Trái Phiếu dự kiến phát hành trong tương lai.

**3.2. Tổng công ty Bảo Việt Nhân Thọ** đã hiểu rõ hoặc đã tham khảo ý kiến của các chuyên gia tư vấn pháp lý, thuế, kinh doanh, đầu tư, tài chính về các rủi ro có thể phát sinh trong việc đầu tư, giao dịch trái phiếu CTGL2434012 của **Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam**, cụ thể như sau:

▪ ***Trái Phiếu không được bảo đảm***

Trái Phiếu xác nhận nghĩa vụ trả nợ trực tiếp, không có bảo đảm và trong mọi trường hợp, quyền yêu cầu thanh toán của Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ chỉ được giải quyết sau các yêu cầu thanh toán của tất cả các chủ nợ có bảo đảm và không có bảo đảm khác của Tổ Chức Phát Hành.

Do đó, trong trường hợp VietinBank phá sản hoặc giải thể, có khả năng tỷ lệ nợ được thu hồi của Người Sở Hữu Trái Phiếu có thể sẽ thấp hơn so với các chủ nợ có bảo đảm và không có bảo đảm khác của VietinBank. Quyền ưu tiên thanh toán của Người Sở Hữu Trái Phiếu cũng tương ứng xếp sau quyền ưu tiên thanh toán của các chủ nợ có bảo đảm và không có bảo đảm của VietinBank. Trái Phiếu cũng không hạn chế giá trị các khoản nợ được xếp quyền ưu tiên thanh toán trước Trái Phiếu mà VietinBank có thể gánh chịu hoặc tiếp nhận.

Bên cạnh đó, cấu trúc Trái Phiếu có thể có những rủi ro cho Người Sở Hữu Trái Phiếu:

- Trái Phiếu chỉ được VietinBank mua lại trước hạn với điều kiện sau khi thực hiện mua lại vẫn đảm bảo các tỷ lệ, giới hạn bảo đảm an toàn theo quy định và báo cáo NHNN (Cơ quan

Thanh tra, giám sát ngân hàng) để giám sát; và

- VietinBank được quyền ngừng trả lãi và chuyển lãi lũy kế sang năm tiếp theo nếu việc trả lãi dẫn đến kết quả kinh doanh trong năm tài chính đó của VietinBank bị lỗ.

- ***Tính thanh khoản của Trái Phiếu trên thị trường thứ cấp***

Không có gì đảm bảo về tính thanh khoản của Trái Phiếu trên thị trường thứ cấp và không có gì bảo đảm rằng một thị trường giao dịch cho Trái Phiếu sẽ phát triển. Trên thị trường thứ cấp, Trái Phiếu có thể được giao dịch với giá ngang bằng, cao hơn hoặc thấp hơn giá phát hành ban đầu tùy thuộc vào nhiều yếu tố bao gồm lãi suất trên thị trường tại thời điểm giao dịch, tình hình hoạt động của VietinBank và thị trường của các loại chứng khoán tương tự.

- ***Phát hành thêm chứng khoán***

Để đảm bảo việc tuân thủ các yêu cầu về vốn hiện hành theo pháp luật Việt Nam (kể cả các văn bản hướng dẫn của NHNN) hoặc phục vụ nhu cầu mở rộng hoạt động kinh doanh, tùy từng thời điểm VietinBank có thể huy động thêm vốn thông qua các hình thức và cách thức phù hợp, bao gồm nhưng không giới hạn ở việc phát hành thêm chứng khoán nợ (có thể có các điều khoản khác hoặc tương tự so với Trái Phiếu) hoặc các công cụ tài chính khác, tùy thuộc vào việc xin được phê duyệt theo quy định của pháp luật Việt Nam. Không có gì bảo đảm rằng các hoạt động tăng vốn huy động này sẽ không ảnh hưởng bất lợi đến giá Trái Phiếu trên thị trường thứ cấp.

- ***Bảo hiểm tiền gửi***

Nhà đầu tư là tổ chức cần biết rằng lợi ích được hưởng từ Trái Phiếu không phải là đối tượng được bảo hiểm theo Chế độ Bảo hiểm Tiền gửi.

- ***Rủi ro của đợt chào bán Trái Phiếu***

Đợt chào bán trái phiếu riêng lẻ của VietinBank không có đơn vị bảo lãnh phát hành nên đợt chào bán có thể không huy động được đủ số vốn dự kiến. Ngoài ra, trường hợp có nhiều TCTD khác phát hành trái phiếu với cùng đặc điểm, cùng loại trái phiếu, cùng kỳ hạn và trong cùng khoảng thời gian chào bán với trái phiếu của VietinBank sẽ làm gia tăng tính cạnh tranh giữa các sản phẩm trái phiếu; do đó có thể dẫn tới những rủi ro, bất lợi về khả năng hấp thụ thành công khối lượng trái phiếu chào bán của VietinBank. Trong trường hợp không chào bán hết số lượng trái phiếu theo kế hoạch, VietinBank sẽ điều chỉnh kế hoạch huy động vốn phù hợp với tình hình thực tế của thị trường.

- ***Rủi ro của việc sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán Trái phiếu***

Nguồn vốn huy động được từ việc phát hành trái phiếu được sử dụng để tăng vốn cấp 2 và thực hiện cho vay nền kinh tế. Do đó, việc sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cũng đi kèm với những rủi ro chung gắn liền với hoạt động ngân hàng như rủi ro tín dụng, rủi ro lãi suất... đã đề cập ở trên.

Chi tiết các rủi ro khác có thể xảy ra liên quan đến Trái Phiếu, **Tổng công ty Bảo Việt Nhân Thọ** đã nghiên cứu tại Mục VI của Bản công bố thông tin về đợt chào bán Trái Phiếu.

**3.3. Tổng công ty Bảo Việt Nhân Thọ** hiểu trái phiếu CTGL2434012 là trái phiếu doanh nghiệp phát hành theo phương thức riêng lẻ. Theo quy định của pháp luật chứng khoán, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước **KHÔNG** cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán đối với trái phiếu doanh nghiệp

**Tổng công ty Bảo Việt Nhân Thọ** tự chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình và tự chịu các rủi ro phát sinh trong việc đầu tư, giao dịch trái phiếu./.

Hà Nội, ngày 11 tháng 09 năm 2024

**TỔNG CÔNG TY BẢO VIỆT NHÂN THỌ**  
**Đại diện bởi CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ**  
**QUỸ BẢO VIỆT**



**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
*Nguyễn Đình An*

Xác nhận của tổ chức cung cấp thông tin về trái phiếu theo điểm 2 nêu trên về việc đã cung cấp đủ hồ sơ, thông tin cho nhà đầu tư:

Tên tổ chức phát hành : Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam  
Địa chỉ trụ sở chính : Số 108 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội  
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp : Số 0100111948 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 03/07/2009, đăng ký thay đổi lần thứ 13 ngày 08/01/2024  
Điện thoại : (+84) 24 3942 0402 Fax: (+84) 24 3941 6431  
Người đại diện : Ông **Nguyễn Anh Tuấn** – Chức vụ: Giám đốc Khối Kinh doanh vốn & Thị trường  
*(Theo văn bản ủy quyền số 1679/UQ-HĐQT-NHCT18 ngày 28/12/2021 của Chủ tịch Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam)*  
Căn cước công dân : Số 030079013183 do Cục CS QLHC về TTXH cấp ngày 25/07/2021

Hà Nội, ngày 11 tháng 09 năm 2024

**ĐẠI DIỆN NH TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM**  
**GIÁM ĐỐC KHỐI KDV&TT**



**Nguyễn Anh Tuấn**

Xác nhận của tổ chức đã xác nhận tư cách nhà đầu tư tại điểm 1 nêu trên:

Tên công ty chứng khoán được ủy quyền : Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI

Địa chỉ trụ sở chính : 72 Nguyễn Huệ, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp : Số 0301955155 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 05/04/2000, đăng ký thay đổi lần thứ 31 ngày 28/05/2024

Điện thoại : (+84) 28 3824 2897 Fax: (+84) 28 3824 2997

Người đại diện : Ông **Đoàn Mạnh Hùng** – Chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch Vạn Phúc – Chi nhánh Hà Nội

*(Theo văn bản ủy quyền số 13/2024/UQ-SSI do Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần chứng khoán SSI ký ngày 02/05/2024)*

Căn cước công dân : Số 001084026975

Hà Nội, ngày 11 tháng 09 năm 2024

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SSI**

*(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)*



*Đoàn Mạnh Hùng*  
GIÁM ĐỐC  
PGD VẠN PHÚC